

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-QLXDCT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

V/v thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia.

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Tờ trình số 179/TTr-BQLDANN ngày 24/12/2020 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa về việc đề nghị thẩm định điều chỉnh dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia (kèm theo hồ sơ).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh huyện Tĩnh Gia: Số 1880/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; số 3106/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng; số 1052/QĐ-UBND ngày 30/03/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh KHLCNT và điều chỉnh thời gian thực hiện hạng mục công trình bổ sung đoạn đê, kè biển kéo dài từ Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh; số 3319/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình tuyến đê, kè từ cọc C166÷C205, đường thi công số 5 tuyến đê biển kéo dài từ Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh; số 591/QĐ-UBND ngày 12/2/2015 về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình; số 493/QĐ-UBND ngày 16/2/2017 về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình xây dựng tuyến đê, kè đoạn từ C2 đến C102, cống qua đê số 1, đường thi công số 1,2,3 và 6 đoạn đê, kè kéo dài từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh;

Căn cứ các Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 13945/UBND-NN ngày 02/12/2016 về việc dừng đầu tư xây dựng tuyến đê, kè biển từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh đoạn đi qua dự án khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân, huyện Tĩnh Gia; số 7962/UBND-THKH ngày 25/6/2019 về việc triển khai thực hiện các hạng mục còn lại thuộc gói thầu số 13B đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205, dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia; số 1674/UBND-NN ngày 14/02/2020 về việc điểm dừng kỹ thuật đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205 thuộc dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia;

Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ DỰ ÁN:

Dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 với tổng mức đầu tư điều chỉnh là 415.069 triệu đồng; hiện nay, đoạn đê, kè từ xã Hải Châu đến xã Hải Ninh đã thi công hoàn thành tháng 12/2012 và đã bàn giao đưa vào sử dụng, phê duyệt quyết toán với giá trị là 122.134,77 triệu đồng; đoạn từ C2÷C102, công qua đê số 1, đường thi công số 1,2,3 và 6 đoạn đê kè kéo dài từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh đã thi công hoàn thành tháng 5/2015 và đã bàn giao đưa vào sử dụng, phê duyệt quyết toán với giá trị là 117.194,10 triệu đồng; đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205 và tuyến đường thi công số 5 thi công ước đạt 80% khối lượng theo hợp đồng, hiện tạm dừng thi công từ năm 2017 do khó khăn về nguồn vốn.

Ngày 30/12/2020, Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 5617/QĐ-UBND về việc giao kế hoạch chi tiết cho các chương trình, dự án từ nguồn vốn đầu tư công 2021 do tỉnh quản lý (đợt 1), trong đó dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh được bổ sung 8.000 triệu đồng.

II. LÝ DO ĐIỀU CHỈNH BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI:

Thực hiện các Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 13945/UBND-NN ngày 02/12/2016 về việc dừng đầu tư xây dựng tuyến đê, kè biển từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh, đoạn đi qua dự án khu đô thị sinh thái Tân Dân, huyện Tĩnh Gia; số 7962/UBND-THKH ngày 25/6/2019 về việc triển khai thực hiện các hạng mục còn lại thuộc gói thầu số 13B đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205, dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia; số 1674/UBND-NN ngày 14/02/2020 về việc điểm dừng kỹ thuật đoạn đê, kè từ C166-C205 thuộc dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia; theo đó Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh tách tuyến đường thi công số 5 ra khỏi dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia và giao Sở Nông nghiệp và PTNT lập hồ sơ điều chỉnh dự án và triển khai thực hiện dự án đến điểm dừng kỹ thuật đảm bảo phát huy hiệu quả của công trình; dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải

Châu, Hải Ninh được giao bổ sung 8.000 triệu đồng, để có cơ sở thực hiện các công việc tiếp theo thì việc điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án là phù hợp và cần thiết.

III. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI:

1. Văn bản pháp lý:

- Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh huyện Tĩnh Gia: Số 1880/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; số 3106/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng; số 1052/QĐ-UBND ngày 30/03/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh KHLCNT và điều chỉnh thời gian thực hiện hạng mục công trình bổ sung đoạn đê, kè biển kéo dài từ Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh; số 3319/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình tuyến đê, kè từ cọc C166÷C205, đường thi công số 5 tuyến đê biển kéo dài từ Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh; số 591/QĐ-UBND ngày 12/2/2015 về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình; số 493/QĐ-UBND ngày 16/2/2017 về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình xây dựng tuyến đê, kè đoạn từ C2 đến C102, cống qua đê số 1, đường thi công số 1,2,3 và 6 đoạn đê, kè kéo dài từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh;

- Các Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 13945/UBND-NN ngày 02/12/2016 về việc dừng đầu tư xây dựng tuyến đê, kè biển từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh đoạn đi qua dự án khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân, huyện Tĩnh Gia; số 7962/UBND-THKH ngày 25/6/2019 về việc triển khai thực hiện các hạng mục còn lại thuộc gói thầu số 13B đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205, dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia; số 1674/UBND-NN ngày 14/02/2020 về việc điểm dừng kỹ thuật đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205 thuộc dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia;

- Tờ trình số 179/TTr-BQLDANN ngày 24/12/2020 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hoá về việc đề nghị thẩm định điều chỉnh dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia.

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, thiết kế:

- Thiết kế cơ sở điều chỉnh bao gồm bản vẽ và thuyết minh;
- Thuyết minh tính toán; phụ lục chiết tính khối lượng;
- Tổng mức đầu tư điều chỉnh.

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, lập dự án điều chỉnh và thiết kế cơ sở điều chỉnh;

- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh: Chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm dự án, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

IV. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN SAU ĐIỀU CHỈNH:

1. Tên dự án: Đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia (nay là Thị xã Nghi Sơn).

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm B;

- Loại, cấp công trình: Công trình nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

4. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT.

5. Địa điểm xây dựng: Tại phường Hải Châu, Hải Ninh, Hải Lĩnh, thị xã Nghi Sơn.

6. Tổng mức đầu tư điều chỉnh trình thẩm định: 273.049.814.000 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn trái phiếu chính phủ, ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh.

8. Hình thức quản lý dự án: Hợp đồng ủy thác QLDA giữa Sở Nông nghiệp và PTNT và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa tại hợp đồng số 01/2017/HĐUT ngày 01/3/2017; Phụ lục hợp đồng ủy thác (lần 3) ngày 30/11/2017; Phụ lục Hợp đồng ủy thác (lần 5) ngày 11/8/2019.

9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- QCVN 04-01:2010/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thành phần, nội dung lập Báo cáo đầu tư, Dự án đầu tư và Báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án thủy lợi;

- QCVN 04-05:2012/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế;

- Tuyển tập Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam;

- TCVN 9901:2014 Công trình thủy lợi - Yêu cầu thiết kế đê biển;

- TCVN 4453-1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu;

- TCVN 8218-2009 Bê tông thủy công - Yêu cầu kỹ thuật;

Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

10. Nhà thầu lập dự án điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi: Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật thủy lợi;

V. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Ngăn chặn mực nước biển dâng cao do bão gây ra (bão đến cấp 10), đảm bảo an toàn về tài sản và tính mạng của nhân dân vùng dự án.

- Tạo tuyến đường cứu hộ, cứu nạn, điểm trú ẩn tàu thuyền, kết hợp làm đường dân sinh trong khu vực.

- Góp phần hoàn thiện hệ thống công trình phòng chống bão, nước biển dâng cao do bão trong chương trình củng cố hệ thống đê biển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Nội dung điều chỉnh:

2.1. Các nội dung cắt giảm không thực hiện đầu tư theo nội dung Công văn số 13945/UBND-NN ngày 02/12/2016; số 7962/UBND-THKH ngày 25/6/2019 và số 1674/UBND-NN ngày 14/02/2020, cụ thể:

- Trồng cây chắn sóng;

- Đoạn đê, kè từ cọc C102 ÷ C166, cống tiêu tại cọc C145 và tuyến đường thi công số 4;

- Tuyến đường thi công số 5: Đoạn từ C1 ÷ P1+19 dài $L = 684,0$ m; cống số 1 tại K0+615; cống số 2 tại K0+815; biển báo và khung không chế tải trọng. Riêng đoạn P1+19 m ÷ C21+19,8 m dài $L = 320,80$ m không thực hiện gia cố bê tông M250 mặt đường.

2.2. Các nội dung đã triển khai thực hiện thuộc đoạn đê, kè từ cọc C166 ÷ C205:

- Đoạn đê, kè từ cọc C166 ÷ C205: Đã thi công hoàn thành đoạn đê, kè từ cọc C166 ÷ C189A + 81,86; đoạn từ cọc C189A + 81,86 ÷ C205 dài $L = 381,70$ m: Đã thi công hoàn thành kè lát mái phía biển và đắp đất đến cao trình thiết kế + 4.30 m, riêng hạng mục tường chắn sóng, thêm giảm sóng và bê tông mặt đê chưa thi công.

- Tuyến đường thi công số 5: Đoạn từ cọc P1+19 m ÷ C28+12,95 m dài $L = 744,45$ m: Nền đường $B = 6,0$ m đã thi công đắp hoàn thiện nền đường theo mặt cắt thiết kế bằng đất đồi đầm chặt đảm bảo $K \geq 0,90$; móng bằng cấp phối đá dăm loại 2 đầm lèn đảm bảo độ chặt $K \geq 0,95$ dày 20 cm; Riêng đoạn từ C21+19,8 m ÷ C28+13 m dài $L = 423,7$ m đã thi công hoàn thiện theo mặt cắt thiết kế được phê duyệt (mặt đường bằng bê tông thường M250 dày 20 cm, phía dưới lót nilon tái sinh, dọc theo chiều dài tuyến đường cứ 5,0 m cắt 1 khe co giãn sâu 17 cm, lè đường đắp bằng đất đồi);

- Cống số 3 tại K1+320,5: Đã thi công hoàn thành.

2.3. Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành trước 31/12/2021.

2.4. Các nội dung khác thực hiện theo các Quyết định: Số 3106/QĐ-UBND ngày 22/9/2011; số 3319/QĐ-UBND ngày 01/9/2015.

VI. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tại Công văn số 89/SKHĐT-KTNN ngày 06/01/2021 về việc tham gia ý kiến thẩm định điều chỉnh Dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, cụ thể:

- Về tổng mức đầu tư: Ngày 14/02/2020, Chủ tịch UBND tỉnh có văn bản số 1674/UBND-NN cho phép thực hiện đến điểm dừng kỹ thuật Dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, với kinh phí thực hiện đến điểm dừng kỹ thuật khoảng 2.150 triệu đồng. Tuy nhiên, theo hồ sơ trình thẩm định, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa đề xuất chi phí dự phòng 2.000 triệu đồng là quá lớn so với khối lượng còn lại chưa thi công (khoảng 2.150 triệu đồng). Mặt khác, tổng mức đầu tư điều chỉnh trình thẩm định chưa xác định rõ giá trị khối lượng đã thực hiện và khối lượng chưa thực hiện (thực hiện đến điểm dừng kỹ thuật). Do đó, đề nghị Ban QLDA rà soát, xác định lại tổng mức đầu tư điều chỉnh theo đúng ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch

UBND tỉnh tại văn bản nêu trên.

- Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Ngày 31/12/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5617/QĐ-UBND về việc giao kế hoạch chi tiết cho các chương trình, dự án từ nguồn vốn đầu tư công năm 2021 do tỉnh quản lý (đợt 1); theo đó, Dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia được giao kế hoạch vốn là 8.000 triệu đồng từ nguồn vốn NSTW.

2. Sở Tài chính: Tại Công văn số 39/STC-ĐT ngày 06/01/2021 về việc tham gia ý kiến thẩm định điều chỉnh điều chỉnh dự án đê kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, cụ thể:

- Về tổng mức đầu tư: Đề nghị rà soát điều chỉnh tổng mức đầu tư trên cơ sở ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh tại công văn số 1674/UBND-NN ngày 14/02/2020 về điểm dừng kỹ thuật đoạn đê, kè từ C166 ÷ C205.

- Về nguồn vốn đầu tư: Theo Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án thì dự án thực hiện từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ và các nguồn huy động hợp pháp khác. Đề nghị điều chỉnh nguồn vốn phù hợp với nguồn vốn thực tế trong quá trình thực hiện dự án (nguồn vốn TPCP, NS tỉnh, NSTW). Đồng thời phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư làm rõ nguồn vốn huy động hợp pháp khác cũng như khả năng cân đối vốn để thực hiện dự án.

Trên cơ sở các nội dung ý kiến của các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tại các văn bản nêu trên, Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thẩm định) đề nghị Ban QLDA chỉ đạo nhà thầu tư vấn thiết kế và các đơn vị liên quan rà soát, làm rõ;

Ngày 07/01/2021, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hoá có Công văn số 16/BQLDANN-ĐHDA2 về việc điều chỉnh dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; theo đó, Ban QLDA đã giải trình chi tiết các ý kiến tham gia của các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính.

(Có các Công văn: số 89/SKHĐT-KTNN ngày 06/01/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; số 39/STC-ĐT ngày 06/01/2021 của Sở Tài chính và số 16/BQLDANN-ĐHDA2 ngày 07/01/2021 của Ban QLDA kèm theo).

VII. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH:

1. Nội dung thẩm định dự án đầu tư:

- Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch chi tiết xây dựng; tổng mặt bằng được chấp thuận hoặc với phương án tuyến công trình được chọn đối với công trình xây dựng theo tuyến: Phù hợp;

- Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với vị trí địa điểm xây dựng, khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật của khu vực: Thiết kế cơ sở phù hợp với vị trí, địa điểm xây dựng, đảm bảo kết nối đồng bộ với các công trình hiện có;

- Sự phù hợp của phương án công nghệ, dây chuyền công nghệ được lựa chọn đối với công trình có yêu cầu về thiết kế công nghệ: Dự án không có yêu cầu về thiết kế công nghệ;

- Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế về bảo đảm an toàn xây dựng, bảo vệ

môi trường, phòng, chống cháy, nổ: Phù hợp;

- Sự tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Các quy chuẩn, tiêu chuẩn sử dụng trong dự án điều chỉnh là phù hợp với quy định hiện hành;

- Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, năng lực hành nghề của cá nhân tư vấn lập thiết kế: Đảm bảo yêu cầu;

- Sự phù hợp của giải pháp tổ chức thực hiện dự án theo giai đoạn, hạng mục công trình với yêu cầu của thiết kế cơ sở: Phù hợp.

2. Nội dung thẩm định điều chỉnh tổng mức đầu tư:

a) Sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư xây dựng với đặc điểm, tính chất, yêu cầu kỹ thuật, công nghệ của dự án: Phù hợp;

b) Kiểm tra sự đầy đủ của các khối lượng sử dụng để xác định tổng mức đầu tư xây dựng; sự hợp lý, phù hợp với quy định, hướng dẫn của nhà nước đối với các chi phí sử dụng để tính toán, xác định các chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: Các khối lượng chủ yếu sử dụng để xác định tổng mức đầu tư phù hợp với Hợp đồng xây dựng số 02/HĐXD-CTĐĐ/2015 ngày 14/11/2015; Biên bản xác nhận khối lượng (hạng mục tuyến đường số 5) ngày 09/7/2019; việc áp dụng định mức, đơn giá và các chế độ chính sách trong tổng mức đầu tư cơ bản phù hợp với các quy định hiện hành;

c) Xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng sau khi thực hiện thẩm định, phân tích nguyên nhân tăng, giảm và đánh giá việc bảo đảm hiệu quả đầu tư của dự án theo giá trị tổng mức đầu tư xây dựng xác định sau thẩm định:

- Giá trị tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 272.855.248.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi hai tỷ tám trăm năm mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng*)

Trong đó:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung chi phí	Giá trị trình thẩm định	Giá trị thẩm định	Chênh lệch Tăng(+), giảm(-)
1	Chi phí GPMB	14.480.329.000	14.480.329.000	0.0
2	Chi phí xây dựng	237.793.729.000	237.793.729.000	0.0
3	Chi phí QLDA	2.759.100.000	2.759.100.000	0.0
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	9.015.093.000	9.012.593.000	-2.500.000
5	Chi phí khác	7.001.563.000	6.809.496.835	-192.066.165
6	Chi phí dự phòng	2.000.000.000	2.000.000.000	0.0
	Tổng cộng (làm tròn)	273.049.814.000	272.855.248.000	-194.566.000

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

- Nguyên nhân giảm tổng mức đầu tư: Một số đơn giá, định mức; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng đơn vị tư vấn thiết kế lập chưa phù, cơ quan thẩm định đã chỉnh sửa cho phù hợp với chế độ và quy định hiện hành.

- Đánh giá việc bảo đảm hiệu quả đầu tư của dự án theo giá trị tổng mức đầu tư xây dựng xác định sau thẩm định: Với quy mô, giải pháp kỹ thuật và tổng mức đầu tư xây dựng đã được xác định sau thẩm định sẽ bảo đảm hiệu quả đầu tư.

3. Các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh được thẩm định:

- Đánh giá về sự cần thiết đầu tư xây dựng: Dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 với tổng mức đầu tư điều chỉnh là 415.069 triệu đồng; trong quá trình triển khai thực hiện để phù hợp với tình hình thực tế và do khó khăn về nguồn vốn dự án tạm dừng thi công từ năm 2017. Ngày 30/12/2020, Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 5617/QĐ-UBND về việc giao kế hoạch chi tiết cho các chương trình, dự án từ nguồn vốn đầu tư công 2021 do tỉnh quản lý (đợt 1), trong đó dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh được bổ sung 8.000 triệu đồng; mặt khác thời gian thực hiện dự án đã hết; do đó, để có cơ sở thực hiện các công việc tiếp theo thì việc điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án là phù hợp và cần thiết.

- Đánh giá yếu tố bảo đảm tính khả thi của dự án: Việc đầu tư xây dựng công trình bảo đảm tính khả thi do giải pháp kỹ thuật đơn giản, dễ thi công; phạm vi dự án phù hợp về quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển ngành đã được phê duyệt; không có các công trình quốc phòng - an ninh và không ảnh hưởng tới môi trường; công trình trải dài theo tuyến, mặt bằng thi công tương đối thuận lợi cho công tác tổ chức thi công; Chủ đầu tư đã có kinh nghiệm trong việc quản lý các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn.

- Đánh giá yếu tố bảo đảm tính hiệu quả của dự án: Dự án sau khi xây dựng hoàn thành sẽ mang lại lợi ích về kinh tế - xã hội cho nhân dân Thị xã Nghi Sơn và vùng phụ cận. Thông qua việc tính toán hiệu quả kinh tế, phân tích tài chính cho thấy, các chỉ tiêu đều đảm bảo, dự án đạt hiệu quả kinh tế.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Hồ sơ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia đủ điều kiện để phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Ban QLDA ĐTXDCCT NN và PTNT;
- Lưu VT, QLXDCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoài Nam